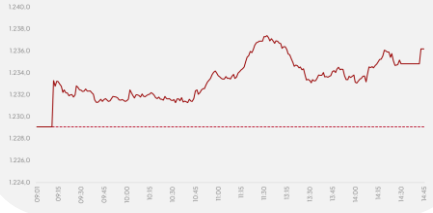
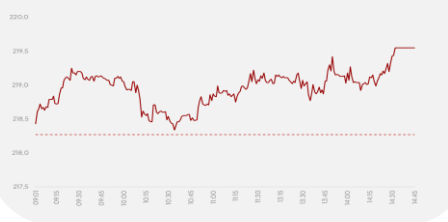


# CÂN BẰNG TẠI 1.230 ĐIỂM

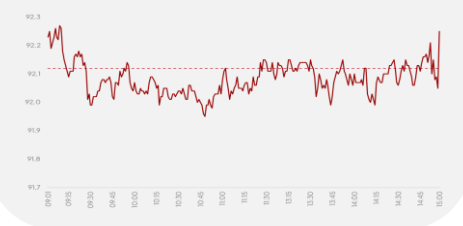
**VN-Index**  
 1D **7,11** **1.236,18**  
 YTD **(30,60)** **(2,4%)**  
 GTGD (tỷ đồng) **10.391**  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(405,0)**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **5.102.279**



**HNX-Index**  
 1D **1,28** **219,55**  
 YTD **(7,88)** **(3,46%)**  
 GTGD (tỷ đồng) **881,71**  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(24,71)**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **338.165**



**Upcom-Index**  
 1D **0,16** **92,27**  
 YTD **(2,79)** **(2,93%)**  
 GTGD (tỷ đồng) **389,04**  
 NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) **(13,16)**  
 Vốn hóa (Tỷ đồng) **1.488.019**



## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Diễn biến thị trường:** Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 7,11 điểm (+0,58%) lên mức 1.236,18 điểm; HNX-Index tăng 1,28 điểm (+0,59%) lên mức 219,55 điểm; Upcom tăng 0,16 điểm (+0,17%) lên mức 92,27 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 466.696 triệu cổ phiếu, tương đương 10.391 tỷ VND, tăng 24,59% so với phiên hôm trước và tăng 7,26% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng hơn 405 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu FPT, STB, HPG... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu HDB, KBC, MSN,...

**Chiến lược giao dịch:** Thị trường ghi nhận phiên giao dịch tích cực trên vùng tham chiếu với thanh khoản cải thiện. Hiện tại, vùng cân bằng ngắn hạn tại mốc 1.230 đã phần nào củng cố tâm lý nhà đầu tư, giúp tạo ra sự ổn định tạm thời. Bên cạnh đó, cũng xuất hiện một vài nhóm ngành hút tiền, tạo sự sôi động cho dòng tiền đầu cơ. Tuy nhiên, khối ngoại vẫn chưa chấm dứt chuỗi ngày bán ròng. Xét bối cảnh tổng thể, hoạt động trading vẫn chưa nên khởi động lại, vì xu hướng vẫn đang là giằng co tích lũy phiên tăng phiên giảm. NĐT ưu tiên quan sát thị trường, chọn lọc giải ngân các mã cơ bản tốt.

**Về kỹ thuật:** Chỉ số thành công chinh phục lại mốc MA300 ngày nhưng chịu áp lực khi tiến vào vùng 1.235 - 1.240 điểm

## Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HDB	42,50	21.650	2,36
KBC	38,29	29.900	3,28
MSN	30,94	65.800	3,30
VPB	24,35	18.400	1,38
DIG	12,98	18.250	1,96

## Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	143,70	145.500	0,28
STB	133,18	35.100	-0,85
HPG	51,75	26.200	1,35
SSI	37,89	24.150	0,84
CTG	27,75	36.750	-0,54

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đìnhang
Xu hướng tuần	-	Đìnhang
Xu hướng tháng	-	Đìnhang
RSI 14	40,29	Quan sát
MFI	29,12	Quan sát
MA10	1.244,58	Quan sát
MA20	1.255,40	Quan sát
MA50	1.250,58	Quan sát
MA100	1.261,10	Quan sát

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

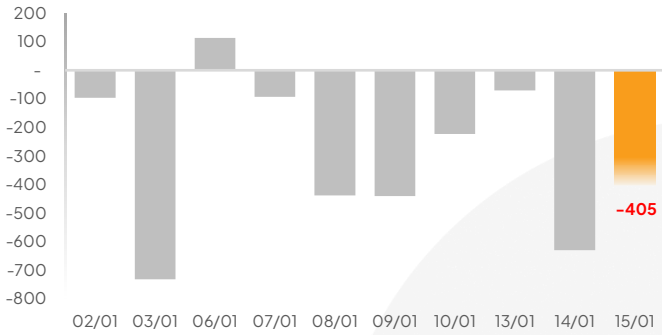
VN-Index tăng 7,11 điểm (+0,58%) lên mức 1.236,18 điểm; HNX-Index tăng 1,28 điểm (+0,59%) lên mức 219,55 điểm; Upcom tăng 0,16 điểm (+0,17%) lên mức 92,27 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 466.696 triệu cổ phiếu, tương đương 10.391 tỷ VND, tăng 24,59% so với phiên hôm trước và tăng 7,26% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, MSN (+3,30%); HDB (+2,36%); HPG (+1,35%) là những mã có tác động tích cực nhất.

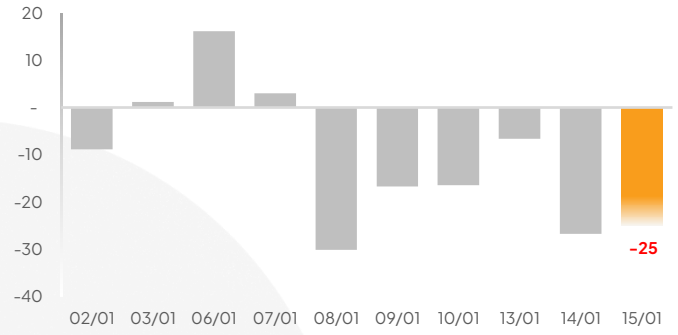
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

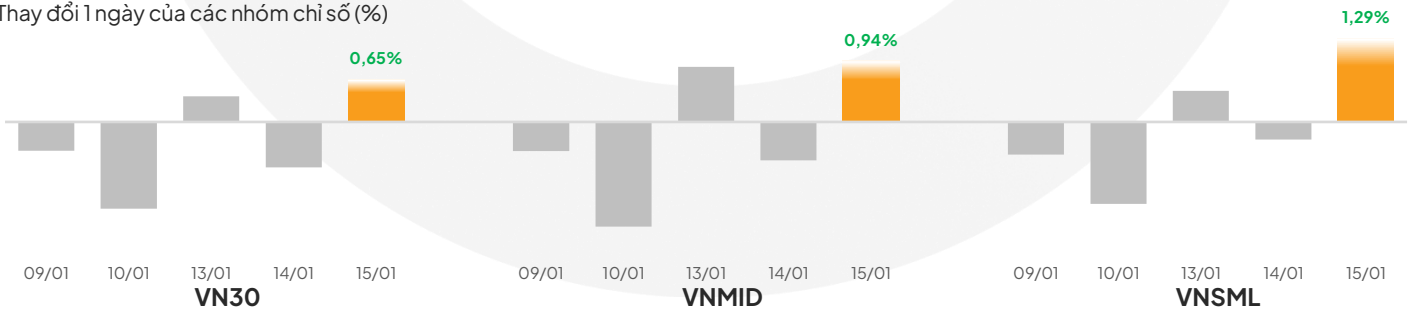


**Khối ngoại ghi nhận bán ròng gần 405 tỷ đồng trong phiên hôm nay.** Lực bán ròng tiếp tục tập trung ở cổ phiếu STB, CTG, SSI, theo sau là cổ phiếu FPT, HPG ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu HDB, theo sau là cổ phiếu KBC, MSN, VPB, VCG, ...

**Thị trường quay lại với đà tích cực đưa chỉ số VN-Index về lại với đà tăng và kết phiên ở mức 1.236 điểm.** Lực cầu tăng mạnh từ đầu phiên đưa sắc xanh quay lại với phần lớn độ rộng thị trường và duy trì xuyên suốt phiên, tuy vậy, đà tăng vẫn chịu áp lực khi khối ngoại vẫn duy trì đà bán ròng lớn dẫn đến dòng tiền vẫn chôn đứng ngoài phần lớn thời gian của phiên sáng. Thanh khoản cải thiện vào phiên chiều đưa chỉ số kết phiên ở mức tăng tích cực 7,11 điểm. **Về kỹ thuật**, chỉ số thành công chinh phục lại mốc MA300 ngày nhưng chịu áp lực khi tiến vào vùng 1.235 - 1.240 điểm, Chỉ báo kỹ thuật MACD phát tín hiệu xoay chiều từ xu hướng giảm giá cho tín hiệu tích cực nhưng thanh khoản vẫn chưa có cải thiện nhiều khi vẫn ở dưới mức thấp dưới trung bình MA20 ngày. Nhà Đầu tư có thể gia tăng tỷ trọng cho những cổ phiếu có kỳ vọng đạt chỉ tiêu trong năm tài chính 2024 và duy trì được đà phát triển trong năm 2025 trong trường hợp chỉ số thành công chinh phục vùng cản 1.240 - 1.245 điểm; ưu tiên giảm tỷ trọng trong trường hợp thị trường đánh mất mốc 1.230 điểm,

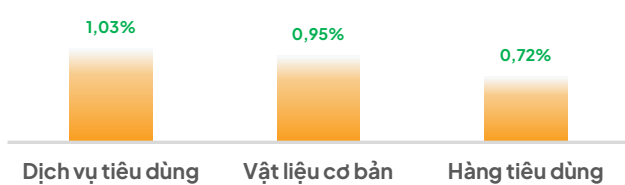
Nhóm cổ phiếu vốn hóa nhỏ dẫn dắt đà tăng của chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



Ngành Dịch vụ tiêu dùng tăng mạnh ...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Dịch vụ tiêu dùng là ngành có tác động tích cực nhất trong phiên hôm nay nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Vật liệu cơ bản dẫn dắt bởi cổ phiếu HPG (+0,54 điểm). Ngành Hàng tiêu dùng lọt vào top tích cực dẫn dắt bởi cổ phiếu MSN (+0,77 điểm), là cổ phiếu có tác động tích cực nhất lên chỉ số VN-Index. Ở chiều ngược lại, Ngành Viễn thông là ngành tiêu cực nhất trong phiên hôm nay và là ngành duy nhất ghi nhận giảm. Ngành Y tế và Ngành Dịch vụ Hạ tầng lọt top tiêu cực dù ghi nhận được đà tăng khi mức thay đổi không quá lớn. Cả ba ngành ít tích cực đều không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Ngành Ngân hàng ghi nhận tăng nhưng chịu áp lực bởi cổ phiếu VCB (-0,41 điểm) là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất lên chỉ số Vn-Index.

**THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP**

**Nhà kho, xưởng công nghiệp "được giá"**

Theo CBRE, thị trường nhà kho và xưởng xây sẵn phát triển ấn tượng trong năm 2024 với giá thuê tăng 2-5%. Khối ngoại đang đẩy mạnh đầu tư vào thị trường này tại Việt Nam. CBRE cho biết, nhà xưởng xây sẵn, cả hai khu vực Nam - Bắc đều ghi nhận diện tích hấp thụ cao nhất trong ba năm qua. Tỷ lệ lấp đầy nhà xưởng ở phía Bắc đạt 88%, tăng gần 2% so cùng kỳ, trong khi phía Nam tăng gần 8%, đạt 89%. CBRE đánh giá đây là kết quả ấn tượng do nguồn cung mới dồi dào nhất trong ba năm, tăng nửa triệu m2 ở mỗi khu vực. Giá thuê nhà xưởng theo đó cũng tăng nhiệt 2% so với cùng kỳ, đạt 4,9 USD mỗi m2 ở phía Bắc và 5 USD một m2 ở phía Nam.

Với nhà kho xây sẵn, trong khi các dự án ở phía Bắc duy trì mức hấp thụ ròng khoảng 0,2 triệu m2 - tương tự như mức hai năm qua, diện tích hấp thụ ở phía Nam tăng gấp đôi, đạt 0,4 triệu m2. Kết quả cho thuê khả quan giúp giá tăng lần lượt 2,1% và 5,3%. Đến cuối năm ngoái, mức thuê nhà kho ở cả hai miền đạt trung bình 4,7 USD mỗi m2 một tháng.

Cũng ghi nhận diễn biến trên, JLL Việt Nam cho biết, thị trường kho vận phía Nam ghi nhận tỷ lệ hấp thụ ròng tích cực, tăng hơn 40% so với 2023, còn phía Bắc duy trì ổn định. Giá thuê trung bình tại hai khu vực tăng nhẹ theo quý nhờ mức giá của các dự án mới. Thực tế, nhà xưởng, nhà kho xây sẵn đang là một trong những loại hình hút vốn ngoại lớn nhất trong bất động sản công nghiệp nói chung.

Theo Knight Frank, thị trường nhà xưởng và nhà kho xây sẵn Việt Nam hấp dẫn nguồn vốn đầu tư nước ngoài kể từ năm 2018. Đến 2023, số lượng nhà đầu tư tham gia tăng 5 lần. FiinGroup cũng ước tính các nhà phát triển nước ngoài chiếm 75% thị phần cho thuê kho hiện đại ở Việt Nam năm 2023, tính theo diện tích.

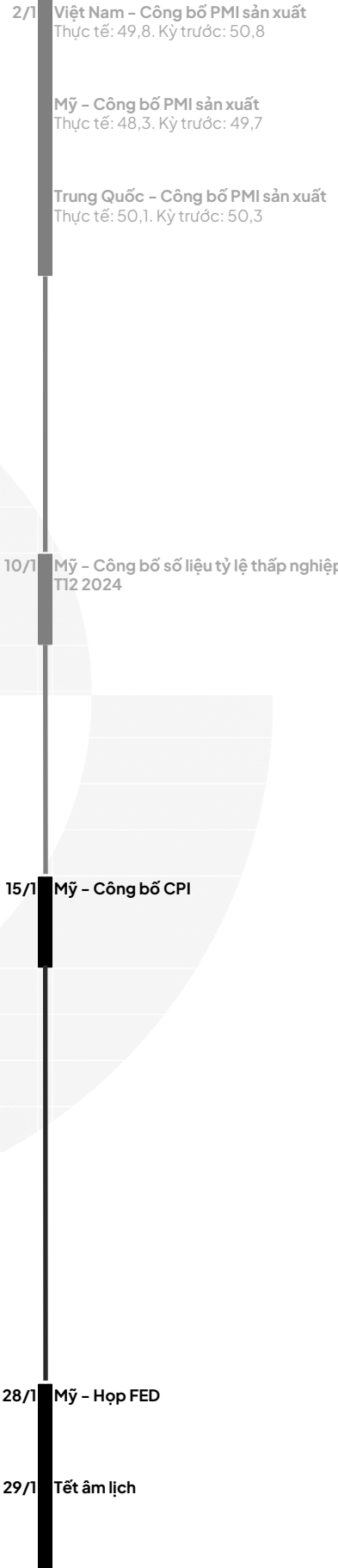
Theo dự báo của JLL Việt Nam, nguồn cung kho vận ở phía Bắc có xu hướng mở rộng tại các tỉnh Bắc Ninh, Hưng Yên và TP Hải Phòng trong năm 2025. Tương tự, thị trường phía Nam chuẩn bị đón khoảng 684.000 m2 nguồn cung mới đang xây dựng tại các tỉnh trọng điểm. Còn CBRE cũng đưa ra dự báo giá thuê kho xưởng có thể tăng nhẹ đến 4% mỗi năm trong 3 năm tới.

Ông Vũ Minh Chí, Quản lý cấp cao, Dịch vụ Công nghiệp tại Avison Young Việt Nam nhận định việc ông Donald Trump tái đắc cử Tổng thống Mỹ sẽ đẩy nhanh quá trình dịch chuyển sản xuất sang quốc gia khác, trong đó Việt Nam được xem là điểm đến chiến lược nhờ nhiều lợi thế. Loại hình nhà kho, nhà xưởng xây sẵn sẽ phát triển dồi dào và đa dạng hơn nữa khi nhu cầu thị trường ngày càng tăng lên.

Với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp cả trong lẫn ngoài nước, nguồn cung kho xưởng công nghiệp dự báo tăng trưởng nhanh. Song sự tăng trưởng cũng khiến loại hình này tiếp tục chứng kiến sự cạnh tranh mạnh mẽ. Tuy vậy, chuyên gia cho rằng để ứng phó với nhu cầu thị trường biến động, các chủ nhà dự kiến tiếp tục triển khai những chiến lược linh hoạt cho tài sản xây sẵn như chuyển đổi không gian kho thành nhà máy hoặc tích hợp công năng sử dụng hỗn hợp. Phương án này được kỳ vọng là giải pháp hiệu quả trong trung hạn giúp cải thiện hiệu suất cho thuê.

**Thông tin Doanh nghiệp**

**MBB:** HĐQT Ngân hàng TMCP Quân đội (MB) ngày 14/1 đã thông báo hoàn tất việc tăng tổng số lượng cổ phiếu lên gần 6,1 tỷ đơn vị, sau đợt phát hành cổ tức năm 2023 với tỷ lệ 15%. Cụ thể, MB đã phát hành thêm gần 796 triệu cổ phiếu, tương đương hơn 7.959 tỷ đồng vốn điều lệ, số cổ phiếu trên đã được phân phối thành công tới 99.879 cổ đông. Số cổ phiếu lẻ và chưa phân phối, gồm 36.352 cổ phiếu, đã được chuyển về công đoàn MB để quản lý và phân phối. Qua đó, vốn điều lệ của ngân hàng này tăng từ 53.063 tỷ đồng lên hơn 61.022 tỷ đồng. Đối với năm 2025, MB đặt mục tiêu tổng tài sản tăng 22% lên 1,318 triệu tỷ đồng; dư nợ tín dụng tăng trưởng 26%, dự kiến vượt một triệu tỷ đồng; huy động vốn tăng 25%. Mục tiêu lợi nhuận trước thuế dự kiến tăng trưởng an toàn ở mức 8% - 10%, với tỷ lệ nợ xấu không vượt 1,7% và tỷ lệ bao phủ nợ xấu duy trì trên 100%.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	<b>VPB</b>	Theo dõi	18,8-19,2			22.200	18.000			
2	<b>NLG</b>	Theo dõi	31,8-32,3			38.000	30.400			
3	<b>NT2</b>	Theo dõi	20,2-20,6			23.500	19.400			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	<b>HPG</b>	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			0,8%
2	<b>KBC</b>	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			8,7%
3	<b>PAN</b>	Nắm giữ	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400			11,6%
4	<b>VGC</b>	Nắm giữ	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500			12,7%
5	<b>BCM</b>	Nắm giữ	67,5-69,5	27/12/2024	68.800	82.300	64.900			0,6%
6	<b>HAG</b>	Nắm giữ	11,8-12,4	30/12/2024	11.800	16.900	11.600			-1,3%
7	<b>PLX</b>	Nắm giữ	37,5-38,2	08/01/2025	37.400	44.700	36.000			7,0%
8	<b>TCB</b>	Nắm giữ	23,5-23,9	09/01/2025	23.750	27.000	22.500			-0,2%
9	<b>VCG</b>	Nắm giữ	17,5-17,8	10/01/2025	18.000	20.900	16.800			8,3%
10	<b>SAB</b>	Nắm giữ	55-55,5	13/01/2025	53.300	64.000	52.600			3,2%
11	<b>BVH</b>	Nắm giữ	48,3-49,3	13/01/2025	49.000	56.000	46.400			4,5%
12	<b>ACB</b>	Nắm giữ	24,6-25,0	15/01/2025	24.650	28.000	23.600			1,0%



## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	BFC	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
2	HAX	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
3	DDV	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
4	PVT	Chốt lời	27,2-27,6	20/12/2024	27.600	32.300	26.000	26/12/24	28.300	2,5%
5	TNG	Chốt lời	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700	27/12/24	26.300	5,6%
6	DHC	Chốt lời	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500	30/12/24	38.350	6,5%
7	MSN	Cắt lỗ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400	31/12/24	70.800	-0,7%
8	PDR	Chốt lời	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800	31/12/24	20.950	5,3%
9	CTG	Chốt lời	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900	31/12/24	38.700	15,2%
10	VNM	Cắt lỗ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500	31/12/24	63.800	-0,9%
11	VHC	Chốt lời	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400	03/01/25	71.900	2,0%
12	CTD	Chốt lời	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100	03/01/25	69.900	6,7%
13	PNJ	Chốt lời	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600	03/01/25	97.900	4,7%
14	REE	Chốt lời	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300	03/01/25	67.300	2,0%
15	MWG	Cắt lỗ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500	03/01/25	60.700	-1,0%
16	MSB	Chốt lời	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850	03/01/25	11.550	2,2%
17	DGC	Chốt lời	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000	06/01/25	116.000	7,5%
18	DBC	Chốt lời	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500	06/01/25	27.950	3,5%
19	IDC	Chốt lời	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100	06/01/25	55.400	-1,6%
20	CTR	Chốt lời	122-125,5	30/12/2024	122.000	145.000	117.700	10/01/25	127.500	4,2%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.